



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 631 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT



- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Nhà máy nước mặt Nhị Thành - Vị trí Bể chứa Khu xử lý Nhà máy - Ấp 7, xã Nhị Thành - huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An

- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Xí nghiệp Cấp nước Bình Ảnh TL818 Ấp 7, xã Nhị Thành - huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An

- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.

- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 03/10/2024

- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):

- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 179

MSM: 241003.13

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.4	6.0~8.5	03/10/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	03/10/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	03/10/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	03/10/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.74	0.2~1.0	03/10/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	03/10/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	03/10/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- LOQ: Giới hạn định lượng.
- KPH: Không phát hiện.
- (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 632 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Nhà máy nước mặt Nhị Thành - Vị trí điểm cuối nguồn - Khu công nghiệp Thanh Yên - Ấp 5, xã Nhựt Chánh - huyện Bến Lức - tỉnh Long An

- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Xí nghiệp Cấp nước Bình Ảnh
TL818 Ấp 7, xã Nhị Thành - huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An

- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.

- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 03/10/2024

- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):

- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 179

MSM: 241003.14



VILAS 1159

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.7	6.0~8.5	03/10/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	03/10/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	03/10/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	03/10/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.47	0.2~1.0	03/10/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	03/10/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	03/10/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC...
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Deputy General Director)



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- LOQ: Giới hạn định lượng.
- KPH: Không phát hiện.
- (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 633 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Nhà máy nước mặt Nhị Thành - Vị trí điểm cuối nguồn - Đường số 9, Khu công nghiệp Thuận Đạo mở rộng - xã Long Định - huyện Cần Đước - tỉnh Long An

- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Xí nghiệp Cấp nước Gò Đen
Áp Voi Lá, TT. Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.

- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 03/10/2024

- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):

- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 179

MSM: 241003.15

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.4	6.0~8.5	03/10/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	03/10/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	03/10/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	03/10/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.42	0.2~1.0	03/10/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	03/10/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	03/10/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Deputy General Director)

Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 634 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Nhà máy nước mặt Nhị Thành - Vị trí điểm cuối nguồn - Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, Ấp Voi Lá - xã Long Hiệp - huyện Bến Lức - tỉnh Long An

- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Xí nghiệp Cấp nước Gò Đen
Ấp Voi Lá, TT. Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.

- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 03/10/2024

- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):

- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 179

MSM: 241003.16

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.4	6.0~8.5	03/10/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	7.33	15	03/10/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	03/10/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	1.88	2	03/10/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.34	0.2~1.0	03/10/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	03/10/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	03/10/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Deputy General Director)



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCDP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- LOQ: Giới hạn định lượng.
- KPH: Không phát hiện.
- (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 636 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Nhà máy nước mặt Nhị Thành - Vị trí điểm cuối nguồn - Đường tỉnh 830 xã Thuận Thành - huyện Cần Giuộc - tỉnh Long An

- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Công ty cổ phần nước BIWASE - Long An
Ấp 7, xã Nhị Thành - huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An

- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.

- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 03/10/2024

- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):

- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 180

MSM: 241003.18

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.4	6.0~8.5	03/10/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	03/10/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	03/10/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	03/10/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.35	0.2~1.0	03/10/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	03/10/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	03/10/2024

PP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Deputy General Director)

Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- LOQ: Giới hạn định lượng.
- KPH: Không phát hiện.
- (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 635 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 10 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Vị trí mẫu tại Công ty nước sạch
Cần Giuộc - Số 455 Đường ĐT 835B, ấp Vĩnh Phước
- xã Phước Lý - huyện Cần Giuộc - tỉnh Long An

- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Xí nghiệp Cấp nước Gò Đen
Ấp Voi Lá, TT. Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.

- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 03/10/2024

- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):

- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 179

MSM: 241003.17

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.5	6.0~8.5	03/10/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	03/10/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	03/10/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	03/10/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.25	0.2~1.0	03/10/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	03/10/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	03/10/2024

... TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Deputy General Director)
CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC
LONG AN
TP. TÂN AN - T. LONG AN

Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
2. LOQ: Giới hạn định lượng.
3. KPH: Không phát hiện.
4. (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
5. (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.